TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 95/2020/DS-ST
Ngày 09/9/2020
V/v Tranh chấp hợp đồng góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Phượng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Kế An
Ông Nguyễn Văn Bế

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Trong các ngày 25 tháng 8, 01 và 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 62/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2020/QĐXXST-DS ngày 15/7/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2020/QĐST-DS ngày 06/8/2020 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 04/2020/QĐST-DS ngày 25/8/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị Bé T,** sinh năm 1956 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh T.
Bị đơn: Bà **Võ Thị K,** (Vợ 6 L), sinh năm 1968 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T.
Những người làm chứng:
1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963 (có mặt).
2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T.
3. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1966 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10/10/2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Hồ Thị Bé T trình bày: Bà có làm đầu thảo dây hụi tháng khui vào ngày 01/01^{âl} /2017, (mãn ngày 01/8^{âl}/2019), dây hụi gồm 33 phần, bà K tham gia 01 phần, mỗi phần 1.000.000 đồng. Đóng hụi đến kỳ thứ 07 (ngày 01/7 ^{âl}/2017) thì bà K kêu hốt và đóng lại hụi chết đến kỳ thứ 10 thì ngưng, bà đã choàng hụi cho bà K đến khi mãn hụi nên bà K còn nợ bà số tiền

23.000.000 đồng (23 phần x 01 kỳ x 1.000.000 đồng), bà yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn bà Võ Thị K đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp và thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà K vẫn vắng mặt không có lý do cũng không có ý kiến bằng văn bản về việc bà T khởi kiện bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà T yêu cầu bà K trả số tiền nợ hụi, đây là quan hệ pháp luật tranh chấp "Hợp đồng góp hụi" theo qui định tại điều 471 của Bộ Luật Dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Cai Lậy nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bà K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt bà K theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Tại đơn khởi kiện bà T yêu cầu bà K trả số tiền nợ hụi 23.000.000 đồng, yêu cầu trả một lần sau khi án có hiệu lực. Xét thấy, yêu cầu của bà T là có căn cứ, bởi lẽ theo giấy hụi thể hiện bà K (phần ghi tên là má vợ sáu L) có tham gia chơi hụi do bà T làm đầu thảo, hụi mở vào ngày 01 tháng giêng năm 2017, dây hụi gồm 33 phần, mỗi phần 1.000.000 đồng. Bà K hốt vào kỳ khui thứ 7 (01/7^{al}/2017), có ký tên vào giấy nhận tiền và cam kết sẽ đóng hụi chết đầy đủ. Tuy nhiên, bà T khai sau khi hốt hụi thì bà K có đóng lại được 03 kỳ hụi chết thì ngưng luôn, đến nay hụi đã mãn, bà T đã choàng hụi cho bà K 23 kỳ với số tiền là 23.000.000 đồng. Việc bà K hốt và không đóng hụi chết theo kỳ (theo lời trình bày của những người làm chứng) là vi phạm nghĩa vụ của hụi viên, hiện bà K bỏ địa phương đi, không có mặt để bảo vệ quyền lợi của mình, có xác nhận của chính quyền địa phương nên Hội đồng xét xử chấp nhận chứng cứ và yêu cầu của bà T, buộc bà K có nghĩa vụ trả lại cho bà T số tiền 23.000.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Án phí: Bà Võ Thị K phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 471 và Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Bé T.

Buộc bà Võ Thị K có nghĩa vụ trả cho bà Hồ Thị Bé T số tiền 23.000.000 (Hai mươi ba triệu) đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Hồ Thị Bé T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Võ Thị K chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi tính theo mức lãi suất do pháp luật quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Án phí: Bà Võ Thị K phải chịu 1.150.000 (Một triệu, một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Hồ Thị Bé T số tiền 575.000 (Năm trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005117 ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhTiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng Phượng